

Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Tráng Thị T - sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Anh KHÔNG DẬT K - sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 365, Ủy ban dân cư thôn K, thị trấn T, huyện H, tỉnh A, Quốc gia Trung Quốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/11/2023 tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên sau một thời gian chung sống vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nhiều lần to tiếng, cãi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù gia đình hai bên có khuyên giải, nhưng giữa chị T và anh KHÔNG DẬT K không thể hòa giải chung sống được nữa. Đến tháng 01/2024 chị T về nước, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Xét thấy vợ chồng

không còn yêu thương, chăm sóc, tôn trọng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân hiện tại rơi vào bế tắc, chị T và anh KHÔNG DẬT K đều thống nhất ly hôn, nên đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ chung: Chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K xác định trong thời gian chung sống không vay nợ cá nhân hay tổ chức nào và cũng không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét thấy, việc chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K tự thỏa thuận thống nhất ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội; phù hợp với quy định tại các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K (Khổng Dật Kiệt). Hôn nhân giữa chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K (Khổng Dật Kiệt) chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K (Khổng Dật Kiệt) xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K (Khổng Dật Kiệt) không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Tráng Thị T và anh KHÔNG DẬT K (Khổng Dật Kiệt) xác định trong thời gian chung sống không vay nợ cá nhân hay tổ chức nào và cũng không cho ai vay nợ gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn chị Tráng Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị Tráng Thị T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000165 ngày 15/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Văn Đài